

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2021/HS-ST

Ngày: 19/4/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Duy Trung.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Huỳnh Văn Bé.

- Bà Phạm Thị Ngọc.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Cẩm Vân- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cử Chi tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Ngọc Diệu- Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 4 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 54/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nông Huỳnh Ph, sinh ngày 21 tháng 7 năm 1996 tại tỉnh Bình Thuận; nơi đăng ký HKTT: xã M, huyện N, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nông Đình A và bà Huỳnh Thị Kim H; bị cáo chưa có vợ; tiền án: không; tiền sự: Năm 2018, bị Tòa án nhân dân quận 4, thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định số 281 ngày 21/9/2018, đến tháng 4/2020 chấp hành xong; nhân thân: Năm 2015, bị Tòa án nhân dân quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, đến tháng 5/2015 chấp hành xong; năm 2015 bị Tòa án nhân dân quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, tháng 01/2017 chấp hành xong; bị cáo bị tạm giữ chuyển tạm giam từ ngày 26/11/2020 cho đến nay (có mặt).

Người bị hại:

1/ Ông Lê Khánh H, sinh năm 1985 (Vắng mặt).

Địa chỉ: xã K, huyện P, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Bà Nguyễn Thị Mộng C, sinh năm 1975 (Có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: xã K, huyện P, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nông Huỳnh Ph và ông Trần Ngọc L, ông Lê Khánh H là những người ở trọ cùng phòng tại: xã K, huyện P, Thành phố Hồ Chí Minh. Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 31/8/2020, ông L và ông H đi giăng lưới cá, Ph ở lại phòng trọ, đến 11 giờ 00 phút cùng ngày lợi dụng không có ai trong phòng trọ, Ph đã lấy của ông H 01 điện thoại di động hiệu Oppo A83 màu vàng và 01 điện thoại hiệu Nokia 105 màu đen. Ngoài ra, Ph còn đến phòng trọ thứ 3 từ ngoài vào lấy trộm 01 xe gắn máy biển số 51Y7-3012 của bà Nguyễn Thị Mộng C đang dựng trong phòng không khóa cổ xe và không ai trông giữ.

Sau khi lấy các tài sản trên, Ph điều khiển xe gắn máy cùng 02 điện thoại vừa trộm được xuống khu vực ngã tư An Sương, quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh để cầm cố mua ma túy sử dụng. Tại đây, Ph gặp 01 thanh niên không rõ lai lịch mua 10 tép ma túy, Ph cầm cố chiếc xe gắn máy biển số 51Y7-3012 và 01 điện thoại di động hiệu Oppo A83, khi nào có tiền sẽ chuộc lại. Sau khi mua ma túy, Ph sử dụng 04 tép, cho 02 người nam không rõ lai lịch 03 tép, còn 03 tép Ph cho vào túi quần bên trái phía trước.

Khoảng 12 giờ cùng ngày, ông H và ông L đi giăng cá về phòng phát hiện mất 02 điện thoại và 01 xe máy của bà C nên đã liên hệ tên Ph hẹn gặp ở ngã tư An Sương. Ông L điều khiển xe máy chở ông H đến gần Bến xe An Sương gặp Ph, tại đây Ph trả lại 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen cho ông H. Sau đó, ông L chở tên Ph về lại phòng trọ thì bị Công an xã K, huyện P mời về trụ sở làm việc. Tại đây, Công an phát hiện quả tang Ph tàng trữ 03 tép ma túy có khối lượng 0,0810g là ma túy thể rắn loại Heroin để sử dụng. Cùng ngày, bà C và ông H đã làm đơn tố cáo hành vi trộm cắp tài sản của tên Ph.

Tại Bản kết luận định giá số 242/KL-HĐĐGTS ngày 23/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự đã kết luận giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 4.200.000 đồng.

Vật chứng vụ án: 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen, số Imei 357678108873151.

Quá trình điều tra, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình.

Tại Bản cáo trạng số 70/CT-VKS.CC ngày 09 tháng 3 năm 2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị can Nông Huỳnh Ph về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên, đồng thời tỏ ra ăn năn hối cải.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa, trong quá trình điều tra người bị hại bà Nguyễn Thị Mộng C yêu cầu bị cáo bồi thường cho bà số tiền 2.500.000 đồng, tương đương với giá trị tài sản bị chiếm đoạt là chiếc xe gắn máy biển số 51Y7-3012; người bị hại ông Lê Khánh H yêu cầu thu hồi tài sản trả lại cho ông.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi giữ quyền công tố phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nông Huỳnh Ph từ 12 đến 15 tháng tù.

Về dân sự: đề nghị ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường cho bà C số tiền 2.500.000 đồng, bồi thường cho ông H số tiền 1.500.000 đồng.

Về vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho ông H 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng.

Bị cáo Ph nói lời nói sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối hận và biết lỗi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét người bị hại vắng mặt, nhưng sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết nội dung vụ án, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị hại.

[2] Bị cáo Nông Huỳnh Ph có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của anh Lê Khánh H 01 điện thoại di động hiệu Oppo A83 màu vàng đã qua sử dụng trị giá 1.500.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng trị giá 200.000 đồng, tổng giá trị 02 chiếc điện thoại là 1.700.000 đồng; chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị Mộng C 01 chiếc xe gắn máy hiệu Damsan, biển số 51Y7-3012 màu nâu, số máy 50FMG3-30038233, số khung DCG033HH-038233 đã qua sử dụng trị giá 2.500.000 đồng theo Kết luận định giá số 242/KL-HĐĐGTS ngày 23/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, với phương thức lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, lén lút chiếm đoạt tài sản. Hành vi của bị cáo chẳng những đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người bị hại mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội, gây ảnh hưởng đến đời sống và sinh hoạt tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhận thức rõ việc chiếm đoạt tài sản của người khác là sai trái, phạm pháp, thế nhưng bị cáo vẫn ngang nhiên đi đến hành động phạm tội nhằm thỏa mãn động cơ tư lợi riêng của cá nhân của bị cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử lý bị cáo bằng một hình phạt nghiêm khắc là cần thiết.

Xét trong vụ án này, bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng chưa đủ cơ sở để xử lý, cơ quan cảnh sát điều tra không khởi tố, Viện kiểm sát nhân dân không truy tố là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với những thanh niên đã nhận cầm cố tài sản mà tên Ph trộm được và bán ma túy cho tên Ph không rõ lai lịch, cơ quan cảnh sát điều tra xác minh làm rõ sau, Hội đồng xét xử thấy phù hợp nên không xét.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Không có.

Tuy nhiên, bị cáo có 01 tiền sự và có nhân thân xấu, năm 2015 đã bị Tòa án nhân dân quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, đến tháng 5/2015 chấp hành xong; năm 2015 bị Tòa án nhân dân quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, tháng 01/2017 chấp hành xong. Do đó, Hội đồng xét xử cần xem xét, cân nhắc quá trình vi phạm pháp luật của bị cáo để có mức hình phạt phù hợp.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo sau khi phạm tội đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải tại Cơ quan Điều tra cũng như tại phiên tòa, giá trị tài sản bị chiếm đoạt không lớn. Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo phần nào về hình phạt là phù hợp với quy định pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường cho bà Nguyễn Thị Mộng C số tiền 2.500.000 đồng tương đương giá trị chiếc xe gắn máy bị mất, buộc bị cáo bồi thường cho ông Lê Khánh H số tiền 1.500.000 đồng tương đương giá trị chiếc điện thoại Oppo A83 bị mất là phù hợp.

Về vật chứng vụ án: 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng, số Imei 357678108873151 là tài sản bị mất của ông Lê Khánh H cần trả lại cho ông H là phù hợp.

[6] Về nghĩa vụ chịu án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nông Huỳnh Ph phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điểm h, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nông Huỳnh Ph 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/11/2020.

- Áp dụng điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Trả lại cho ông Lê Khánh H 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng, số Imei 357678108873151.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 51/PNK ngày 22/02/2021).

- Căn cứ các Điều: 468, 584 Bộ luật dân sự 2015;

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Nông Huỳnh Ph bồi thường cho bà Nguyễn Thị Mộng C số tiền 2.500.000 (Hai triệu năm trăm nghìn) đồng, giao 01 lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Nông Huỳnh Ph bồi thường cho ông Lê Khánh H số tiền 1.500.000 (Một triệu năm trăm nghìn) đồng, giao 01 lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bà C, ông H có đơn yêu cầu thi hành án, mà bị cáo không thi hành bồi thường số tiền trên thì bị cáo còn phải trả cho bà C, ông H tiền lãi đối với số tiền chậm bồi thường tương ứng với thời gian chậm bồi thường. Lãi suất phát sinh được

xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Áp dụng Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Luật phí và lệ phí năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Án phí hình sự sơ thẩm: buộc bị cáo Ph phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

Án phí dân sự sơ thẩm: 300.000 (ba trăm nghìn) đồng do bị cáo Ph phải chịu.

Thi hành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh; người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Bị cáo;
- Dương sự;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Duy Trung